

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 205 /2017/HSST
Ngày: 27-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VIỆT TRÌ -TỈNH PHÚ THỌ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Bà **Điêu Thị Bích Lược**
Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông: **Lê Văn Hiền**
2/ Bà: **Nguyễn Thị Mùi**

Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Hương Thủy** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện VKSND thành phố Việt Trì tham gia phiên toà: Ông **Mã Văn Hùng** - Kiểm sát viên sơ cấp Viện kiểm sát nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Ngày 27 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 194/2017/HSST ngày 17 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Đàm Xuân H** - Tên gọi khác: Không có;
- Sinh năm 1974;
- Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ 7, phố S, phường T, thành phố V, tỉnh PT.
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không
- Trình độ văn hóa: Lớp 7/10 - Nghề nghiệp: Lao động tự do.
- Bố đẻ: Đàm Văn N, đã chết.
- Mẹ đẻ: Nguyễn Thị C, sinh năm 1945;
Trú tại: Phường T, thành phố V, tỉnh PT.
- Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai;
- Vợ: Bùi Thị T, sinh năm 1982,
- Con: Có 02 con, con thứ nhất sinh năm 2000 (con riêng của Đàm Xuân H, con thứ hai sinh năm 2017.
- Tiền sự, tiền án: Không;
- Nhân thân:

+ Bản án Hình sự sơ thẩm số 962/HSST ngày 11/8/1997 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt Đàm Xuân H 03 năm tù về tội “Tổ chức dùng chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 26/01/1997, án phí 50.000đ, phạt 500.000đ, ngày 06/8/2008 Hiền đã thi hành xong khoản tiền phạt và án phí.

+ Bản án Hình sự sơ thẩm số 24/HSST ngày 13/01/2004 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh PT xử phạt Đàm Xuân H 48 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 04/9/2003, án phí 50.000đ. Hiền ra trại ngày 04/7/2007, ngày 18/3/2004 Hiền đã thi hành xong khoản tiền án phí.

+ Bản án Hình sự sơ thẩm số 274/2008/HSST ngày 21/11/2008 của Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh PT xử phạt Đàm Xuân H 07 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 11/7/2008, án phí 50.000đ. H chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/7/2014, Ngày 15/5/2009 H đã thi hành xong khoản tiền án phí.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/8/2017. Hiền bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam- Công an tỉnh PT.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

NHẬN THẤY:

Bị cáo Đàm Xuân H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 18 giờ 15 phút ngày 24/8/2017, Vũ Trường T, sinh năm 1981, hộ khẩu thường trú: Khu 1, phường G thành phố V, tỉnh PT gặp Đào Anh T, sinh năm 1987, hộ khẩu thường trú: khu 13, phường G thành phố V, tỉnh PT tại phường G, do có nhu cầu sử dụng ma túy, T rủ T góp tiền mua ma túy Hêrôin cùng sử dụng, T góp 200.000đ, T góp 300.000đ, tổng cộng được 500.000đ, T đưa cho T cầm tiền, sau đó T sử dụng điện thoại của mình có số 0963.702.412 gọi đến số điện thoại 0163.752.1747 của Đàm Xuân H, sinh năm 1974, hộ khẩu thường trú: Tổ 7, phố S, phường T, thành phố V, tỉnh PT hỏi mua ma túy Hêrôin với giá trị 500.000đ của H, H nhất trí. Sau đó T và T đi đến khu 18, phường G gặp Đàm Xuân H, khoảng 19 giờ ngày 24/8/2017 tại tổ 43, khu 18, phường G, thành phố V, tỉnh PT, T đưa cho H 500.000đ để mua ma túy Hêrôin của H, H nhận tiền và chỉ cho T và T đến lấy 01 gói ma túy được H để ở chân cột điện gần đó. Khi T vừa cầm gói ma túy thì bị Công an phường G phát hiện, bắt quả tang, khi bị phát hiện T bỏ chạy khỏi hiện trường. Công an phường G đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ của Vũ Trường T: 01 gói nilon màu đen, bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng, bên trong chứa chất bột cục màu trắng, T khai đó là túi ma túy Hêrôin của T và T mua của H mục đích để sử dụng được Công an phường niêm phong theo quy định vào bì giấy ghi số 01. Thu giữ của

Đàm Xuân H: 01 đoạn ống nhựa màu hồng hàn kín hai đầu, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, H khai nhận là ma túy của H mục đích để bán được niêm phong vào bì giấy ghi số 2, tiền Việt Nam 1.996.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung E160L màu đen đã cũ kèm sim trong máy số 0975.403.273, 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ đen kèm sim trong máy số 0163.752.1747, 01 xe mô tô biển kiểm soát 19B1-416.46, số khung 3828GY036281, số máy JA38BO113775. Khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, Đào Anh T đến Công an phường G trình diện, khai nhận hành vi góp tiền cùng Vũ Trường T để mua ma túy của Đàm Xuân H và tự giác giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips đã cũ, số imei: 865656025291892 kèm sim số 0963.702.412 trong máy dùng để liên lạc mua ma túy của H.

Ngày 25/8/2017, Công an phường G chuyển đối tượng và vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố V để giải quyết.

Ngày 25/8/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố V tiến hành khám xét nơi ở của Đàm Xuân H, quá trình khám xét không thu giữ gì.

Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố V tiến hành trưng cầu giám định số chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Đàm Xuân H và số chất bột cục màu trắng thu giữ của Vũ Trường T.

Tại Bản kết luận giám định số 1713/KLGD ngày 25/8/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự- Công an tỉnh PT kết luận:

- Mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong bì số 1 (bì ghi vật chứng thu giữ của Vũ Trường T) ở dạng chất bột, cục màu trắng là ma túy, có trọng lượng (khối lượng) là 0,079 gam, loại Heroin. Hoàn lại 0,069 gam chất bột, cục màu trắng trong bì số 1.

- Mẫu vật gửi đến giám định được niêm phong trong bì số 2 (bì ghi vật chứng thu giữ của Đàm Xuân H) ở dạng chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy, có trọng lượng (khối lượng) là 0,161 gam, loại Methamphetamine. Hoàn lại 0,123 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong bì số 2.

Về nguồn gốc ma túy H bán cho T và T, H khai nhận do H mua của một người nam giới tên là C không rõ nhân thân, địa chỉ cụ thể tại huyện V, tỉnh VP vào khoảng 17 giờ ngày 24/8/2017 với giá 800.000đ, gồm 300.000đ được 01 đoạn ống nhựa màu hồng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá và 500.000đ được 01 gói hêrôin được gói bằng nilon màu đen bên trong có 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng chứa chất bột cục màu trắng, trên đường về H chia gói Hêrôin làm 02 gói, bán cho T và T 01 gói, còn 01 gói trên đường từ huyện V, tỉnh VP về thành phố V, H làm rơi mất không biết rõ ở đâu. Đối với nam thanh niên bán ma túy cho H, do H không biết rõ nhân thân, địa chỉ người bán ma túy nên không đủ căn cứ kết luận về người này.

Đối với vật chứng, tài sản thu giữ, Cơ quan điều tra đã làm rõ:

+ Số tiền 1.996.000 đồng, trong đó có 500.000đồng là số tiền H bán ma túy cho T và T mà có, còn 1.496.000đồng là số tiền của H.

+ 01 điện thoại di động hiệu Samsung E160L màu đen đã cũ kèm sim trong máy số 0975.403.273 là điện thoại của H dùng liên lạc không liên quan đến mua bán ma túy, 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ đen kèm sim trong máy số 0163.752.1747 là chiếc điện thoại H dùng liên lạc mua bán ma túy.

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 19B1-416.46 là tài sản của anh Trần Kiên C, sinh năm 1987, trú tại: Tổ 9A, khu 5, phường G, thành phố V, tỉnh PT cho H mượn, việc H sử dụng xe vào việc mua bán trái phép chất ma túy anh C không biết. Ngày 13/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Trần Kiên C chiếc xe mô tô trên, anh C đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì.

+ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips đã cũ kèm sim trong máy số 0963.702.412 là chiếc điện thoại T dùng liên lạc với H mua bán ma túy.

Đối với Vũ Trường T, Đào Anh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản thân Vũ Trường T, Đào Anh T không có tiền án về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy. Do đó hành vi vi phạm của T và T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 04/9/2017, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Trường T, Đào Anh T theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 1.000.000đồng và trả lại T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips đã cũ kèm sim trong máy.

Về điều kiện kinh tế của bị cáo: Qua điều tra, xác minh cho thấy bị cáo sống phụ thuộc gia đình, bản thân không có việc làm, thu nhập, ngoài số tài sản bị thu giữ và đồ dùng sinh hoạt cá nhân tại gia đình, bị cáo không có tài sản có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số: 204/KSĐT - MT ngày 16/11/2017 Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố bị cáo Đàm Xuân H về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự xử phạt: bị cáo Đàm Xuân H từ 33 tháng đến 36 tháng tù.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ được thẩm tra tại phiên toà; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà; Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Hồi 19 giờ ngày 24/8/2017 tại tổ 43, khu 18, phường G thành phố V, tỉnh PT, Đàm Xuân H đã có hành vi bán trái phép cho Vũ Trường T và Đào Anh T 0,079 gam Heroin với giá 500.000 đồng thì bị Công an phường G bắt quả tang. Ngoài ra Đàm Xuân H còn tàng trữ 0,161 gam Methamphetamine nhằm để bán. Vì vậy, Đàm Xuân H phải chịu trách nhiệm hình sự về việc đã bán ma túy với lượng ma túy là 0,079 gam Heroin và tàng trữ 0,161 gam Methamphetamine nhằm để bán.

Lời khai nhận của bị cáo Đàm Xuân H tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và vật chứng cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Hiền phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Xét thấy tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vì ham lợi mà vẫn cố tình nhiều lần thực hiện. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo thì cần xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhân thân không tốt, lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình nào. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p khoản 1, 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản gì ngoài số tiền 1.496.000đồng và 01 điện thoại di động hiệu Samsung E160L màu đen đã cũ do cơ quan công an thu giữ nên áp dụng khoản 5 Điều 194 BLHS tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với Vũ Trường T, Đào Anh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Bản thân Vũ Trường T, Đào Anh T không có tiền án về tội tàng trữ, vận chuyển trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy. Do đó hành vi vi phạm của T và T chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày 04/9/2017, Công an thành phố V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vũ Trường T, Đào Anh T theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 21 Nghị định 167/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ, mức phạt 1.000.000đồng và trả lại T chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Philips đã cũ kèm sim trong máy là phù hợp với pháp luật.

+ 01 xe mô tô biển kiểm soát 19B1-416.46 là tài sản của anh Trần Kiên C, sinh năm 1987, trú tại: Tổ 9A, khu 5, phường G, thành phố V, tỉnh PT cho H mượn, việc H sử dụng xe vào việc mua bán trái phép chất ma túy anh C không biết. Ngày

13/11/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu anh Trần Kiên C chiếc xe mô tô trên, anh C đã nhận lại tài sản và không có đề nghị gì là phù hợp với pháp luật

Về xử lý vật chứng: - 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ là chiếc điện thoại H dùng liên lạc mua bán ma túy là phương tiện dùng vào việc mua bán ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền Việt Nam 500.000 đồng Công an thu giữ của H là tiền do H bán ma túy cho T, T mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

-Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1713/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT hoàn trả sau giám định. Tịch thu tiêu hủy 2 sim điện thoại có trong 1 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung E160L màu đen, số sim thuê bao 09755403273 và 01 sim có trong điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ số thuê bao 01637521747.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Đàm Xuân H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo: Đàm Xuân H phạm tội:“Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1,2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Đàm Xuân H 33 (ba mươi ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo là ngày 25/8/2017.

- Về hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.496.000đồng của Hiền và 01 điện thoại di động hiệu Samsung E160L màu đen đã cũ thu giữ của Hiền.

- Xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự; Điểm a,c,d khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ đen là chiếc điện thoại Hiền và số tiền 500.000đồng(Năm trăm nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số: 1713/KLGĐ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh PT hoàn trả sau giám định. Tịch thu tiêu hủy 2 sim điện thoại có trong 1 chiếc điện thoại di động hiệu Samsung E160L màu đen, số sim thuê bao 09755403273 và 01 sim có trong điện thoại di động hiệu Mobell màu đỏ số thuê bao 01637521747(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/12/2017).

- Về án phí: áp dụng khoản 1,2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Bị cáo Đàm Xuân H phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSTP.V+Tỉnh.
- Sở Tư Pháp tỉnh PT.
- CCTHADS TP.Việt Trì.
- Trại giam; CATP+Tỉnh.
- UBND nơi b/c cư trú.
- Bị cáo;
- Lưu: HS,VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Điền Thị Bích Lợt